

Số: 1027/QĐ-UBND

Lâm Đồng, ngày 31 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động
của Quỹ hỗ trợ khởi nghiệp tỉnh Lâm Đồng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 06/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 theo tinh thần Chính phủ đồng hành cùng doanh nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến 2025;

Căn cứ Quyết định số 1026/QĐ-UBND ngày 31/5/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Quỹ hỗ trợ khởi nghiệp tỉnh Lâm Đồng;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ hỗ trợ khởi nghiệp tỉnh Lâm Đồng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Giám đốc Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh tỉnh Lâm Đồng; Giám đốc Kho bạc nhà nước Lâm Đồng; Giám đốc Trung tâm xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch; Giám đốc Quỹ đầu tư phát triển Lâm Đồng; Chủ tịch Hội đồng quản lý và Giám đốc Quỹ hỗ trợ khởi nghiệp tỉnh Lâm Đồng; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /- *ĐV*

Nơi nhận:

- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như điều 2;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH₂, TKCT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Đoàn Văn Việt

ĐIỀU LỆ

Tổ chức và hoạt động của Quỹ hỗ trợ khởi nghiệp tỉnh Lâm Đồng
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1027/QĐ-UBND ngày 31/5/2018
của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Địa vị pháp lý của Quỹ.

1. Quỹ hỗ trợ khởi nghiệp tỉnh Lâm Đồng (sau đây gọi tắt là *Quỹ*) được thành lập theo Quyết định số 1026/QĐ-UBND ngày 31 tháng 5 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

2. Quỹ có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng. Quỹ được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và tại các ngân hàng thương mại có trụ sở, chi nhánh hoạt động trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

3. Trụ sở của Quỹ đặt tại Quỹ đầu tư phát triển Lâm Đồng (số 20, Pasteur, phường 4, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng).

Điều 2. Mục đích hoạt động.

Hoạt động của Quỹ nhằm mục đích hỗ trợ một số vốn ban đầu cho cá nhân, nhóm cá nhân, hợp tác xã, tổ hợp tác, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh triển khai ý tưởng, dự án khởi nghiệp, đã được Hội đồng xét chọn các ý tưởng, phương án khởi nghiệp xét duyệt và được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động.

1. Quỹ hoạt động không vì mục đích lợi nhuận nhưng phải bảo toàn vốn, tự đảm bảo các chi phí quản lý và chấp nhận rủi ro trong hỗ trợ hoạt động đầu tư khởi nghiệp đối với cá nhân, nhóm cá nhân, hợp tác xã, tổ hợp tác, doanh nghiệp có ý tưởng, phương án khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh;

2. Quỹ được huy động sự đóng góp tự nguyện của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước phù hợp với quy định của pháp luật để cùng với nguồn vốn ngân sách nhà nước hỗ trợ các hoạt động khởi nghiệp và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật;

3. Quỹ hoạt động thu, chi đúng mục đích, mở hệ thống sổ sách kế toán theo quy định của pháp luật về tài chính - kế toán, tuân thủ pháp luật và chịu sự kiểm tra, giám sát của Sở Tài chính và các cơ quan chức năng có liên quan về việc quản lý, sử dụng nguồn vốn của Quỹ theo đúng quy định, đúng mục đích và có hiệu quả. Quỹ được miễn nộp các loại thuế và các khoản nộp ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật;

4. Nội dung hỗ trợ từ Quỹ không trùng lặp với nội dung chi từ nguồn ngân sách cấp hàng năm, từ các Chương trình mục tiêu quốc gia và các nguồn kinh phí khác cho hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh;
5. Quỹ có phạm vi hoạt động trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Chương II

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA QUỸ

Điều 4. Chức năng, nhiệm vụ của Quỹ.

1. Sử dụng nguồn vốn của Quỹ để hỗ trợ cho cá nhân, nhóm cá nhân, hợp tác xã, tổ hợp tác, doanh nghiệp có chương trình, đề án, dự án, ý tưởng khởi nghiệp khả thi phù hợp với mục đích, hoạt động của Quỹ và quy định của pháp luật;
2. Tiếp nhận và quản lý vốn, tài sản từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đóng góp, tài trợ, viện trợ hoặc các hình thức khác theo quy định của pháp luật để tạo nguồn vốn thực hiện các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp phù hợp với mục đích, hoạt động của Quỹ và quy định của pháp luật;
3. Xây dựng kế hoạch hoạt động dài hạn và hàng năm, các tiêu chí lựa chọn đối tượng ưu tiên hỗ trợ của Quỹ, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định;
4. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

Điều 5. Quyền hạn của Quỹ.

1. Tổ chức, hoạt động theo đúng quy định của pháp luật, được ban hành các quy định theo thẩm quyền để điều hành hoạt động của Quỹ. Quỹ chịu sự quản lý nhà nước, thanh tra, kiểm tra, giám sát của cơ quan nhà nước và các tổ chức, cá nhân đóng góp, tài trợ theo quy định của pháp luật;
2. Quản lý, sử dụng tiền, tài sản và các khoản thu, chi tài chính của Quỹ đúng quy định, đảm bảo tiết kiệm và hiệu quả; thực hiện chế độ kế toán, kiểm toán, thống kê theo quy định của pháp luật;
3. Quỹ được liên hệ các cá nhân, tổ chức để vận động đóng góp, tài trợ tài trợ nguồn vốn cho Quỹ hoặc cho các đề án, dự án, ý tưởng khởi nghiệp cụ thể theo quy định của pháp luật; tiếp nhận, quản lý và sử dụng có hiệu quả tiền, tài sản do các cá nhân, tổ chức trong nước và ngoài nước đóng góp, tài trợ, viện trợ hoặc các hình thức khác theo quy định của pháp luật;
4. Lưu trữ và có trách nhiệm cung cấp đầy đủ hồ sơ, chứng từ, tài liệu về tài sản, tài chính của Quỹ và các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan đến các hoạt động của Quỹ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền khi được yêu cầu theo quy định của pháp luật;
5. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan kiểm tra, giám sát các dự án, chương trình, đề án, ý tưởng khởi nghiệp sử dụng vốn hỗ trợ của Quỹ. Được quyền đình chỉ việc hỗ trợ, cho vay hoặc thu hồi kinh phí đã hỗ trợ, cho vay khi phát hiện vi phạm các quy định về sử dụng vốn của Quỹ; giải quyết

các khiếu nại; khởi kiện đối với tổ chức, cá nhân, nhóm cá nhân vi phạm hợp đồng và cam kết với Quỹ theo quy định của pháp luật;

6. Định kỳ (*hàng quý, năm hoặc đột xuất theo yêu cầu*), Quỹ báo cáo tình hình hoạt động, tài chính và một số nội dung khác có liên quan, gửi Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính và cơ quan có liên quan theo quy định. Đồng thời, thực hiện công khai các khoản đóng góp, các khoản thu, chi của Quỹ trước ngày 31 tháng 3 năm sau;

7. Được sử dụng vốn nhàn rỗi của Quỹ gửi vào các ngân hàng thương mại nhằm mục đích tạo nguồn thu cho Quỹ nhưng phải đảm bảo an toàn;

8. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Chương III NGUỒN VỐN VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ

Điều 6. Nguồn vốn hoạt động của Quỹ.

1. Ngân sách nhà nước hỗ trợ ban đầu trong giai đoạn 2017-2020: **5.000 triệu đồng (Năm tỷ đồng)** để thực hiện các nhiệm vụ hỗ trợ khởi nghiệp theo Đề án hỗ trợ khởi nghiệp tinh Lâm Đồng đến năm 2020 đã được phê duyệt tại Quyết định số 740/QĐ-UBND ngày 18/4/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

2. Các năm tiếp theo, căn cứ tình hình thực tế, kết quả hoạt động và yêu cầu nhiệm vụ được giao, Giám đốc Quỹ xây dựng phương án bổ sung nguồn vốn cho Quỹ, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 7. Các nguồn vận động, tài trợ khác.

1. Đóng góp tự nguyện, tài trợ của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước phù hợp với quy định của pháp luật;

2. Vốn vay ưu đãi của các tổ chức tài chính, tín dụng trong và ngoài nước;

3. Vốn nhận ủy thác cấp phát, ủy thác cho vay, ủy thác đầu tư, hợp vốn của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, các nguồn vốn khác theo quy định của pháp luật;

4. Thu từ lãi tiền gửi, thu nhập từ các hoạt động nghiệp vụ của Quỹ.

Điều 8. Các hoạt động của Quỹ.

1. Huy động và tiếp nhận nguồn vốn đóng góp tự nguyện của các cơ quan, tổ chức, cá nhân, các nguồn tài chính trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật và quy định của Điều lệ này để tạo nguồn vốn thực hiện các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh;

2. Hỗ trợ cho cá nhân, nhóm cá nhân, hợp tác xã, tổ hợp tác, doanh nghiệp có ý tưởng, dự án khởi nghiệp khả thi đã được Hội đồng xét chọn các ý tưởng, phương án khởi nghiệp xét duyệt và được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt thông qua các nội dung như sau:

a) Hỗ trợ thông tin trong các lĩnh vực, gồm: Công nghệ, sáng chế, sở hữu trí tuệ; chính sách, pháp luật; đào tạo nguồn nhân lực; nguồn đầu tư và giao dịch đầu tư, tư vấn thành lập doanh nghiệp, xây dựng phương án đầu tư, kinh doanh; tổ chức đào tạo huấn luyện; xây dựng, phát triển thương hiệu; hỗ trợ kết nối với các nhà đầu tư, doanh nghiệp cùng tham gia ý tưởng, phương án khởi nghiệp;

b) Hỗ trợ chi phí thử nghiệm sản phẩm, dịch vụ;

c) Cho vay có thu hồi (một lần hoặc hàng năm) không tính lãi suất;

d) Hỗ trợ lãi suất sau đầu tư.

3. Hỗ trợ một phần kinh phí cho việc tổ chức, quản lý hoạt động của Quỹ, gồm: chi phụ cấp kiêm nhiệm; chi mua sắm, sửa chữa vật tư văn phòng, tài sản, chi thanh toán dịch vụ công cộng, thông tin tuyên truyền phục vụ hoạt động; chi khen thưởng cho các cơ quan, tổ chức và cá nhân có thành tích trong việc tham gia đóng góp, tài trợ vốn cho Quỹ theo quy định hiện hành và các khoản chi khác có liên quan đến hoạt động của Quỹ. Nội dung chi và mức chi cụ thể do Hội đồng quản lý Quỹ quyết định trên cơ sở chế độ, định mức quy định hiện hành.

4. Tiếp nhận và quản lý nguồn vốn uỷ thác từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để hỗ trợ các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Điều 9. Hỗ trợ thông tin, chi phí thử nghiệm các sản phẩm, dịch vụ cho các tổ chức, cá nhân, nhóm cá nhân có ý tưởng, dự án khởi nghiệp.

1. Đối tượng hỗ trợ: Áp dụng đối với các dự án, chương trình, đề án, ý tưởng khởi nghiệp nhằm mục đích thúc đẩy sự phát triển các sản phẩm mới trên cơ sở áp dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công nghệ và các dự án, chương trình thuộc lĩnh vực công nghiệp chế biến, tiêu thụ công nghiệp, dịch vụ, phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm cho nhiều hộ nông dân;

2. Điều kiện hỗ trợ, hồ sơ, trình tự thủ tục hỗ trợ, mức hỗ trợ, thời gian hỗ trợ, thu hồi vốn hỗ trợ và một số nội dung khác có liên quan thực hiện theo quy chế do Hội đồng quản lý Quỹ ban hành sau khi có ý kiến thẩm định của Sở Tài chính.

Điều 10. Cho vay có thu hồi không tính lãi suất.

1. Hình thức cho vay: Cho vay vốn - thu hồi một lần và cho vay vốn - thu hồi hàng năm.

2. Đối tượng cho vay:

a) Cho vay vốn - thu hồi một lần: Áp dụng đối với cá nhân, nhóm cá nhân, hợp tác xã, tổ hợp tác, doanh nghiệp khởi nghiệp vay vốn thực hiện các dự án, chương trình, đề án, ý tưởng khởi nghiệp có thời gian thu hồi vốn nhanh và độ rủi ro thấp;

b) Cho vay vốn - thu hồi hàng năm: Áp dụng đối với cá nhân, nhóm cá nhân, hợp tác xã, tổ hợp tác, doanh nghiệp khởi nghiệp vay vốn thực hiện các dự án, chương trình, đề án, ý tưởng khởi nghiệp có thời gian thu hồi vốn chậm và độ rủi ro thấp.

3. Điều kiện vay vốn, hồ sơ, thủ tục, quy trình vay vốn, mức vốn cho vay, thẩm quyền cho vay, thời hạn cho vay, bảo đảm tiền vay, thu hồi vốn vay, gia hạn nợ, xử lý nợ quá hạn, xử lý rủi ro, thẩm quyền xử lý rủi ro và các nội dung khác có liên quan thực hiện theo quy chế do Hội đồng quản lý Quỹ ban hành sau khi có ý kiến thẩm định của Sở Tài chính.

Điều 11. Hỗ trợ lãi suất sau đầu tư.

1. Hỗ trợ lãi suất là việc Quỹ hỗ trợ một phần lãi suất cho cá nhân, nhóm cá nhân, hợp tác xã, tổ hợp tác, doanh nghiệp khởi nghiệp có vay vốn của các tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam để thực hiện các dự án, chương trình, đề án, ý tưởng khởi nghiệp, sau khi dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng và trả được toàn bộ nợ vay. Đây là một hình thức hỗ trợ không thu hồi;

2. Điều kiện hỗ trợ, hồ sơ, trình tự thủ tục hỗ trợ thực hiện theo Quy chế do Hội đồng quản lý Quỹ ban hành sau khi có ý kiến thẩm định của Sở Tài chính.

Điều 12. Nhận ủy thác và ủy thác.

1. Quỹ được nhận ủy thác cho vay, tài trợ hoạt động đối với các dự án, chương trình, đề án, ý tưởng khởi nghiệp từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo hợp đồng nhận ủy thác. Quỹ được hưởng phí dịch vụ nhận ủy thác, mức phí dịch vụ nhận ủy thác do các bên thỏa thuận trong hợp đồng nhận ủy thác;

2. Quỹ được quyền ủy thác cho các tổ chức tài chính, tín dụng thực hiện việc cho vay, hỗ trợ theo hợp đồng ủy thác. Phí ủy thác Quỹ trả cho các tổ chức nhận ủy thác do các bên thỏa thuận trong hợp đồng ủy thác.

Điều 13. Vận động và tiếp nhận các khoản đóng góp, tài trợ cho Quỹ.

1. Quỹ được vận động đóng góp, vận động tài trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước nhằm thực hiện mục đích hoạt động của Quỹ theo quy định của pháp luật;

2. Các khoản vận động đóng góp, tài trợ của các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước cho Quỹ phải được nộp ngay vào tài khoản của Quỹ mở tại Kho bạc Nhà nước hoặc các ngân hàng thương mại theo đúng quy định của pháp luật. Đồng thời, công khai thông tin đóng góp, tài trợ vốn cho Quỹ bằng các hình thức phù hợp để các tổ chức, cá nhân và các nhà tài trợ có điều kiện theo dõi, kiểm tra và giám sát.

Điều 14. Nguyên tắc vận động và tiếp nhận các khoản đóng góp, tài trợ cho Quỹ.

1. Việc vận động đóng góp, tài trợ bằng tiền của các cá nhân, tổ chức phải trên cơ sở tự nguyện, Quỹ không tự đặt ra mức huy động đóng góp buộc các cá nhân, tổ chức phải thực hiện;

2. Việc đóng góp, tiếp nhận, quản lý, sử dụng tiền từ các cá nhân, tổ chức đóng góp cho Quỹ phải công khai, minh bạch và phải chịu sự thanh tra, kiểm tra, giám sát theo quy định của pháp luật.

Điều 15. Khuyến khích đóng góp, tài trợ xây dựng Quỹ.

1. Khuyến khích các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đóng góp, tài trợ bằng tiền mặt hoặc các hình thức hỗ trợ phù hợp khác cho Quỹ để thực hiện các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh;

2. Hội đồng quản lý Quỹ nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét và có các hình thức khen thưởng phù hợp để ghi nhận đóng góp của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc tham gia xây dựng và phát triển Quỹ.

Chương IV TỔ CHỨC BỘ MÁY CỦA QUỸ

Điều 16. Cơ cấu tổ chức.

Cơ cấu tổ chức của Quỹ được xây dựng trên nguyên tắc gọn nhẹ, bao gồm Hội đồng quản lý, Ban kiểm soát và cơ quan điều hành nghiệp vụ. Trong đó, Ban kiểm soát và cơ quan điều hành nghiệp vụ của Quỹ được sử dụng từ bộ máy nhân sự của Quỹ đầu tư phát triển Lâm Đồng; không tăng số lượng người lao động và không sử dụng ngân sách nhà nước chi trả cho hoạt động của Quỹ.

Điều 17. Hội đồng quản lý Quỹ.

1. Hội đồng quản lý Quỹ gồm 05 (năm) thành viên do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm và miễn nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ, bao gồm: Chủ tịch Hội đồng do Giám đốc Trung tâm xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch kiêm nhiệm; Phó Chủ tịch Hội đồng trực tiếp làm Giám đốc Quỹ, do Giám đốc Quỹ đầu tư phát triển Lâm Đồng kiêm nhiệm; các thành viên còn lại là đại diện lãnh đạo: Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh tỉnh Lâm Đồng. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản lý là 05 năm.

2. Thành viên của Hội đồng quản lý Quỹ bị bãi nhiệm hoặc miễn nhiệm và được thay thế, kiện toàn trong những trường hợp sau:

- a) Có hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm Điều lệ tổ chức và hoạt động Quỹ;
- b) Không có đủ khả năng đảm nhiệm công việc và theo đề nghị của ít nhất là hai phần ba (2/3) số thành viên Hội đồng quản lý đương nhiệm;
- c) Xin từ nhiệm;
- d) Khi có quyết định điều động thành viên đó đi nhận công tác khác;
- e) Khi khuyết thành viên trong Hội đồng quản lý vì những lý do khác.

3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản lý Quỹ.

a) Xem xét, thông qua phương hướng, kế hoạch hoạt động, huy động vốn, cho vay, hỗ trợ, tài trợ; phê duyệt mức chi tiêu cho công tác quản lý Quỹ, kế hoạch tài chính và báo cáo quyết toán của Quỹ;

b) Ban hành quy chế quản lý và sử dụng vốn, tài sản, quy chế cho vay, thu hồi nợ, quy chế thu, chi tài chính của Quỹ,...sau khi có ý kiến của Sở Tài chính;

c) Phê duyệt chương trình hoạt động của Ban kiểm soát; xem xét báo cáo kết quả kiểm soát của Ban kiểm soát;

d) Kiểm tra, giám sát hoạt động của cơ quan điều hành nghiệp vụ trong việc chấp hành các chủ trương, chính sách của Nhà nước, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ và Nghị quyết của Hội đồng quản lý;

e) Tiếp nhận nguồn vốn hoạt động do Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho Quỹ;

g) Trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Quỹ, xem xét và quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy điều hành, các bộ phận giúp việc của bộ máy điều hành;

h) Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm chức danh Kế toán trưởng của Quỹ theo đề nghị của Giám đốc Quỹ; các thành viên Ban kiểm soát theo đề nghị của Trưởng ban kiểm soát;

i) Trình Giám đốc Sở Tài chính đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bổ sung nguồn vốn hoạt động của Quỹ; sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ;

k) Được sử dụng con dấu của Quỹ trong các hoạt động giao dịch, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản lý theo quy định tại Điều lệ này.

4. Chế độ làm việc của Hội đồng quản lý Quỹ.

a) Hội đồng quản lý Quỹ làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số, các cuộc họp của Hội đồng quản lý phải có ít nhất 4/5 thành viên của hội đồng tham dự. Trong trường hợp số phiếu ngang nhau, lấy kết quả bên có phiếu của chủ tọa cuộc họp để quyết định, các nội dung cuộc họp đều phải được ghi biên bản và ký tên của các thành viên có mặt dự họp. Trong trường hợp các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ không dự họp, có thể cho ý kiến bằng văn bản về những nội dung liên quan đến cuộc họp;

b) Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ triệu tập và chủ trì tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản lý Quỹ; Hội đồng quản lý Quỹ họp thường kỳ 3 tháng một lần để xem xét và quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền. Trường hợp cần thiết, Hội đồng quản lý Quỹ có thể triệu tập cuộc họp bất thường theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng quản lý, Trưởng Ban kiểm soát hoặc Giám đốc Quỹ.

5. Hội đồng quản lý Quỹ làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và được hưởng các chế độ theo quy định của Nhà nước.

6. Kinh phí hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ được tính vào chi phí hoạt động của Quỹ.

Điều 18. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng quản lý.

1. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ là người tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng quản lý, quản lý tài chính, tài sản được giao và các nguồn thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật, triệu tập và chủ trì các phiên họp của Hội đồng quản lý, phân công các thành viên theo dõi thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản lý;

2. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ thay mặt Hội đồng quản lý để ký ban hành các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản lý. Các thành viên của Hội

đồng quản lý chỉ được thay mặt Hội đồng quản lý nếu có sự uỷ nhiệm của tập thể Hội đồng quản lý hoặc Chủ tịch Hội đồng quản lý; trong đó, quy định rõ giới hạn, phạm vi được uỷ nhiệm cho thành viên đó;

3. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc điều hành các hoạt động của Quỹ.

Điều 19. Ban kiểm soát.

1. Ban kiểm soát Quỹ gồm tối đa 03 (ba) thành viên, Trưởng ban phải có chuyên môn nghiệp vụ tài chính kế toán và do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ và Giám đốc Sở Nội vụ. Các thành viên Ban kiểm soát quỹ do Hội đồng quản lý Quỹ bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Trưởng ban kiểm soát quỹ. Các thành viên Ban kiểm soát hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm và được hưởng các chế độ theo quy định của Nhà nước.

2. Ban kiểm soát có nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

a) Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác trình Hội đồng quản lý Quỹ thông qua và tổ chức triển khai độc lập;

b) Kiểm tra, giám sát các hoạt động của Quỹ theo quy định của pháp luật, Điều lệ và các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ, báo cáo Hội đồng quản lý Quỹ và người có thẩm quyền về kết quả kiểm tra, giám sát, kiến nghị biện pháp xử lý;

c) Báo cáo, kiến nghị với Hội đồng quản lý Quỹ về kết quả kiểm tra, giám sát và tình hình tài chính Quỹ.

3. Trưởng ban kiểm soát hoặc thành viên của Ban kiểm soát được Trưởng ban kiểm soát ủy quyền được mời tham dự và tham gia ý kiến tại các cuộc họp của Hội đồng quản lý nhưng không có quyền biểu quyết.

4. Kinh phí hoạt động của Ban kiểm soát được tính vào chi phí hoạt động của Quỹ.

Điều 20. Cơ quan điều hành nghiệp vụ của Quỹ.

Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm, được sử dụng từ bộ máy, nhân sự sẵn có của Quỹ đầu tư phát triển Lâm Đồng và không tăng thêm số lượng người làm việc, gồm: Giám đốc Quỹ, Kế toán trưởng và các bộ phận nghiệp vụ của Quỹ.

Điều 21. Giám đốc Quỹ.

1. Giám đốc Quỹ do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ và Giám đốc Sở Nội vụ, nhiệm kỳ của Giám đốc không quá 05 (năm) năm.

2. Giám đốc Quỹ là đại diện pháp nhân của Quỹ, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ và pháp luật và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Quỹ theo thẩm quyền được giao.

3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc Quỹ:

a) Xây dựng cơ cấu tổ chức bộ máy điều hành để thực thi nhiệm vụ, trình Hội đồng quản lý Quỹ xem xét, quyết định. Quyết định phân công cán bộ phụ trách các bộ phận chuyên môn nghiệp vụ trên cơ sở ý kiến của Hội đồng quản lý Quỹ. Lựa chọn, đề nghị Hội đồng quản lý Quỹ xem xét đề bổ nhiệm, miễn nhiệm chức danh Kế toán trưởng của Quỹ đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định;

b) Tổ chức quản lý, điều hành các hoạt động của Quỹ, chấp hành các định mức chi tiêu của Quỹ theo đúng nghị quyết của Hội đồng quản lý Quỹ, Điều lệ tổ chức và hoạt động Quỹ và các quy định của pháp luật;

c) Xây dựng các chương trình, kế hoạch hoạt động, phương án huy động vốn, cho vay, hỗ trợ,...; kế hoạch tài chính và lập báo cáo quyết toán Quỹ trình Hội đồng quản lý Quỹ thông qua và tổ chức thực hiện;

d) Ban hành hoặc trình Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ ban hành theo thẩm quyền các văn bản hướng dẫn nghiệp vụ của Quỹ theo quy định;

e) Chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng vốn, tài sản và các nguồn lực khác của Quỹ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động Quỹ và các quy định của pháp luật hiện hành về quản lý tài sản, tài chính;

g) Được thuê các tổ chức, chuyên gia tư vấn để xem xét, thẩm định các dự án, phương án vay vốn, xin hỗ trợ, tài trợ của Quỹ;

h) Thực hiện các nhiệm vụ theo sự phân cấp của Hội đồng quản lý Quỹ;

i) Tham gia các phiên họp Hội đồng quản lý Quỹ.

Điều 22. Kế toán trưởng của Quỹ.

1. Kế toán trưởng của Quỹ do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Quỹ sau khi có văn bản thỏa thuận thống nhất của Giám đốc Sở Tài chính về tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm, bãi miễn, thay thế kế toán trưởng,...trong các cơ quan, đơn vị và hoạt động theo hình thức kiêm nhiệm;

2. Kế toán trưởng của Quỹ có trách nhiệm giúp Giám đốc Quỹ tổ chức, thực hiện công tác tài chính, kế toán và thống kê của Quỹ theo chế độ quy định hiện hành;

3. Trường hợp Kế toán trưởng của Quỹ chuyển công tác khác thì phải hoàn thành việc quyết toán trước khi nhận nhiệm vụ khác và phải chịu trách nhiệm về các nhiệm vụ đã thực hiện trong thời gian kiêm nhiệm Kế toán trưởng của Quỹ cho đến khi bàn giao xong công việc cho người khác.

Điều 23. Các bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ của Quỹ.

Các bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ do Hội đồng quản lý Quỹ quyết định thành lập, giải thể trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Quỹ. Chức năng, nhiệm vụ của các bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ của Quỹ do Giám đốc Quỹ quy định sau khi có ý kiến chấp thuận của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ, phù hợp với Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Quỹ.

Điều 24. Chế độ đối với những người tham gia bộ máy quản lý và điều hành Quỹ.

Những người tham gia bộ máy quản lý và điều hành của Quỹ được hưởng chế độ kiêm nhiệm theo quy định và hưởng các khoản tiền thưởng, phúc lợi và các chế độ khác do Hội đồng quản lý Quỹ quy định trên cơ sở các chế độ, chính sách hiện hành của Nhà nước.

Chương V **CHẾ ĐỘ TÀI CHÍNH, KẾ TOÁN, KIỂM TOÁN**

Điều 25. Chế độ tài chính, kế toán.

1. Quỹ thực hiện chế độ kế toán theo quy định của pháp luật về kế toán;
2. Năm tài chính của Quỹ bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm dương lịch;
3. Hàng năm, Quỹ lập dự toán nguồn thu và dự kiến nội dung chi của Quỹ, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt;
4. Quỹ tự tổ chức kiểm toán hoạt động của Quỹ hoặc thuê kiểm toán độc lập;
5. Báo cáo quyết toán tài chính hàng năm của Quỹ do Hội đồng Quản lý Quỹ phê duyệt và báo cáo Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định;
6. Quỹ được phép chuyển số dư nguồn vốn trong năm tài chính sang năm kế tiếp để sử dụng theo quy định;
7. Quỹ có trách nhiệm công khai tình hình tài chính, báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán và các nội dung khác có liên quan đến Quỹ hàng quý, năm theo quy định hiện hành, gồm:
 - a) Danh sách, số tiền, hiện vật (*nếu có*) do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đóng góp, tài trợ cho Quỹ;
 - b) Danh sách, số tiền, hiện vật (*nếu có*) được Quỹ hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân;
 - c) Báo cáo công khai tình hình tài sản, tài chính và quyết toán quý, năm của Quỹ đối với từng nội dung thu, chi theo quy định.

Điều 26. Xử lý rủi ro.

Đối với các hình thức hỗ trợ có thu hồi, trong trường hợp do những rủi ro khách quan hoặc trường hợp bất khả kháng, các tổ chức, cá nhân, nhóm cá nhân khởi nghiệp được hỗ trợ từ Quỹ không thể nộp trả được kinh phí theo quy định trong hợp đồng đã ký kết thì có thể làm đơn xin gia hạn thời gian hoàn trả và nộp về Quỹ để xem xét, thẩm tra và đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Chương VI **HỢP NHẤT, SÁP NHẬP, CHIA, TÁCH, ĐỔI TÊN, TẠM ĐÌNH CHỈ** **VÀ GIẢI THỂ QUỸ**

Điều 27. Hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, đổi tên Quỹ thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 28. Tạm đình chỉ hoạt động Quỹ.

1. Quỹ bị tạm đình chỉ hoạt động 6 (sáu) tháng khi bị vi phạm một trong những quy định sau:

- a) Hoạt động sai mục đích, không đúng Điều lệ của Quỹ đã được phê duyệt;
- b) Vi phạm các quy định của pháp luật về quản lý tài chính, kế toán và công khai tài chính;
- c) Tổ chức quản lý và điều hành Quỹ không đúng quy định của pháp luật.

2. Đối với các vi phạm nêu tại khoản 1 Điều này, ngoài việc bị tạm đình chỉ hoạt động, tùy theo tính chất và mức độ vi phạm những người quản lý Quỹ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

3. Quỹ được khắc phục vi phạm trong phạm vi 6 (sáu) tháng và được phép hoạt động trở lại. Trường hợp Quỹ không khắc phục được vi phạm thì thời hạn tạm đình chỉ được kéo dài thêm 6 (sáu) tháng. Quá thời hạn trên, Quỹ không khắc phục sẽ bị giải thể theo quy định.

Điều 29. Giải thể Quỹ.

1. Quỹ bị giải thể trong các trường hợp sau đây:

- a) Không hoạt động liên tục 12 tháng kể từ ngày cấp vốn, không có báo cáo về tổ chức hoạt động và tài chính trong hai năm liên tục;
- b) Giả mạo về thông tin kế toán, không thực hiện chế độ báo cáo theo các quy định hiện hành;
- c) Quá thời hạn đình chỉ Quỹ không khắc phục được những vi phạm.

2. Trình tự và thủ tục giải thể được thực hiện theo các quy định hiện hành.

3. Tài sản của Quỹ sau khi Quỹ giải thể được sử dụng để thanh toán hết các khoản nợ và chi phí giải thể, số tài sản còn lại của Quỹ được nộp vào ngân sách tỉnh theo quy định.

Chương VII
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 30. Trách nhiệm thi hành.

1. Sở Tài chính là cơ quan quản lý nhà nước về tài chính của Quỹ, có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và các cơ quan liên quan nghiên cứu, thẩm định các quy chế quản lý tài chính; quy chế hỗ trợ, cho vay, thu hồi nợ,... của Quỹ theo đề nghị của Hội đồng quản lý Quỹ, làm căn cứ cho Hội đồng quản lý Quỹ ban hành và tổ chức thực hiện theo quy định. Đồng thời, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về tài chính đối với Quỹ theo quy định của pháp luật;

b) Ban hành văn bản thỏa thuận về tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm, bãi miễn, thay thế Kế toán trưởng của Quỹ,... làm cơ sở để Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ bổ nhiệm, miễn nhiệm Kế toán trưởng của Quỹ theo quy định;

c) Cân đối, bố trí dự toán ngân sách hàng năm để cấp vốn cho Quỹ thực hiện các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh; đồng thời, hướng dẫn, giám sát, kiểm tra hoạt động tài chính của Quỹ, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quản lý, sử dụng Quỹ theo đúng quy định của pháp luật;

d) Trong quá trình thực hiện, khi có những vấn đề mới phát sinh dẫn đến một số nội dung trong quy định này không còn phù hợp, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan tổng hợp, báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung.

2. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Trung tâm xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch và các sở, ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định:

a) Thành lập Hội đồng xét chọn các ý tưởng, phương án khởi nghiệp do lãnh đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư làm Chủ tịch Hội đồng;

b) Thành lập Hội đồng quản lý Quỹ và bổ nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản lý, Trưởng ban kiểm soát, Giám đốc Quỹ theo quy định.

3. Các sở, ngành, địa phương, các tổ chức hội, hiệp hội và các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm phối hợp để hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân, nhóm cá nhân khởi nghiệp có nhu cầu tiếp cận các hoạt động hỗ trợ của Quỹ.

4. Trách nhiệm của Hội đồng xét chọn các ý tưởng, phương án khởi nghiệp: Trên cơ sở các dự án, chương trình, đề án, ý tưởng khởi nghiệp đã được Tổ hỗ trợ khởi nghiệp tỉnh Lâm Đồng tổng hợp, Hội đồng xét chọn các ý tưởng, phương án khởi nghiệp có trách nhiệm xem xét, chọn lựa và báo cáo đề xuất đề cấp có thẩm quyền quyết định phê duyệt những dự án, chương trình, đề án, ý tưởng khởi nghiệp khả thi và mang lại hiệu quả thiết thực, để Quỹ thực hiện các nội dung hỗ trợ phù hợp với hoạt động của Quỹ.

5. Trách nhiệm của Hội đồng quản lý và Giám đốc Quỹ:

a) Xây dựng quy chế hoạt động, quy chế quản lý tài chính, kế hoạch hoạt động (hàng năm, dài hạn), các quy trình nghiệp vụ của Quỹ,... gửi Sở Tài chính thẩm định làm cơ sở để ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành theo đúng quy định;

b) Kiểm tra, đôn đốc, theo dõi các tổ chức, cá nhân, nhóm cá nhân được hỗ trợ vốn từ Quỹ sử dụng vốn đúng mục đích, có hiệu quả và thu hồi đúng thời hạn. Kịp thời phát hiện, xử lý các vi phạm; trường hợp vượt thẩm quyền thì báo cáo cơ quan chức năng xem xét, giải quyết;

c) Mở sổ sách kế toán, hạch toán đầy đủ các khoản thu, chi và bảo quản chứng từ theo đúng quy định của Nhà nước. Định kỳ (hàng quý, năm hoặc đột xuất) báo cáo tình hình hoạt động, tài chính và một số nội dung khác có liên quan đến Quỹ. Cuối năm lập báo cáo quyết toán và thực hiện công khai tài chính theo quy định hiện hành. Các báo cáo phải gửi Sở Tài chính để kiểm tra, xem xét, phê duyệt và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh;

d) Thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ đã được phê duyệt.

6. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, nhóm cá nhân khởi nghiệp được hỗ trợ từ Quỹ:

a) Thực hiện đầy đủ các cam kết với Quỹ và các chế độ do Quỹ quy định;

b) Sử dụng vốn đúng mục đích, hiệu quả, hoàn trả đúng hạn và chịu sự kiểm tra, giám sát của Quỹ. Trường hợp các dự án, chương trình, đề án, ý tưởng khởi nghiệp được Quỹ hỗ trợ nhưng không còn hoạt động thì tổ chức, cá nhân, nhóm cá nhân phải kịp thời báo cáo Quỹ để xử lý.

Điều 31. Khen thưởng, kỷ luật.

1. Tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp cho hoạt động của Quỹ sẽ được Hội đồng quản lý Quỹ đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét, quyết định khen thưởng theo quy định của pháp luật;

2. Tổ chức, cá nhân có liên quan vi phạm quy định tại Quyết định này, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự. Nếu gây thiệt hại vật chất phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Điều 32. Sửa đổi, bổ sung.

Trong quá trình thực hiện có những nội dung cần sửa đổi, bổ sung, Hội đồng quản lý Quỹ tổng hợp, báo cáo Sở Tài chính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./- *Đoàn Văn Việt*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Đoàn Văn Việt